TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 316 /2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 09 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 435/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2026 về việc Xin ly hôn, nuôi con chung giữa:

- Nguyên đơn: **Đinh Văn D**, sinh năm 1998;

CCCD số 0250980xxxxx;

Nơi thường trú: thôn KB, xã YS, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: **Bùi Thúy C,** sinh năm: 2000;

Căn cước số 0173000xxxxx;

Nơi cư trú: thôn Q, xã CP, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đinh Văn D và chị Bùi Thúy C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Đinh Văn D và chị Bùi Thúy C thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con:

Anh D và chị C có 01 con gái chung tên là Đinh Bảo T, sinh ngày 23/6/2023. Hiện tại con khỏe mạnh, không có nhược điểm về tâm thần và thể chất.

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận: Giao cháu T cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục; hai bên chưa yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con

mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con chung để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung:

Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.4. Về án phí:

Anh Đinh Văn D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)*. Anh D đã nộp số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí dân sự theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002166 ngày 28 tháng 9 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ nay được đối trừ và được trả lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Phú Thọ;*
- *VKSND tỉnh Phú Thọ;*
- *VKSND khu vực* 12 *– Phú Thọ;*
- *Phòng THADS khu vực 12 – Phú Thọ;*
- *UBND xã CP, tỉnh Phú Thọ;*
(ĐKKH số 48 do UBND xã Hợp Phong Huyện CP, tỉnh Hoà Bình cũ cấp);
- *Các đương sự;*
- *Lưu Hành chính tư pháp; hồ sơ vụ án*.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh